

Số: /STP-BCTĐ

Bắc Kạn, ngày tháng 9 năm 2023

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ thí điểm phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2023-2026

Sở Tư pháp nhận được văn bản số 1342/SVHTTDL-QLDL&DS ngày 18/9/2023 của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ thí điểm phát triển điểm du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2023-2026. Sau khi nghiên cứu, thẩm định, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Khoản 2 Điều 19 Luật Du lịch năm 2017 quy định: “UBND cấp tỉnh tổ chức nghiên cứu, khảo sát, lựa chọn địa điểm có tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng; có chính sách hỗ trợ về trang thiết bị cần thiết ban đầu và bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng phục vụ khách du lịch cho cá nhân, hộ gia đình trong cộng đồng tham gia cung cấp dịch vụ du lịch; hỗ trợ xúc tiến sản phẩm du lịch cộng đồng”; điểm a khoản 2 Điều 75 Luật Du lịch năm 2017 giao nhiệm vụ cho UBND các cấp: “Ban hành hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành các chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư để khai thác tiềm năng, thế mạnh về du lịch của địa phương; hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng”.

Nghị quyết số 18/NQ-TU ngày 12/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn (khóa XII) về phát triển du lịch tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 đã đề ra một trong những nhiệm vụ và giải pháp như sau: “4.1. Nghiên cứu ban hành cơ chế, chính sách về bảo tồn di sản văn hóa gắn phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh nhằm huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển du lịch như cơ chế hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng;...”

Trên cơ sở đó, với mục tiêu “phát triển du lịch từng bước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh với dịch vụ du lịch đa dạng, chất lượng đáp ứng nhu cầu khách du lịch trong nước và quốc tế; góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm, tăng nguồn thu cho ngân sách, thúc đẩy các ngành kinh tế khác phát triển. Phát triển du lịch bền vững, gắn với bảo vệ môi trường; giữ gìn, phát huy, bảo tồn các giá trị di sản” và mục tiêu đến năm 2025 “mỗi huyện, thành phố có ít nhất 01 điểm, khu du lịch được công nhận” tại Nghị quyết số 18/NQ-TU ngày 12/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn (khóa XII), việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ thí điểm phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2023-2026 là cần thiết.

II. TÍNH HỢP HIẾN, HỢP PHÁP, TÍNH THỐNG NHẤT CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN VỚI HỆ THỐNG PHÁP LUẬT

1. Tại phần căn cứ ban hành dự thảo Nghị quyết

Đề nghị bỏ căn cứ “*Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 12/8/2021 của Tỉnh ủy Bắc Kạn về phát triển du lịch tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030*” do Nghị quyết này không phải là văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại khoản 1 Điều 61 Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Tại Điều 1 dự thảo Quy định

Dự thảo Nghị quyết quy định phạm vi điều chỉnh như sau: “*Quy định một số chính sách hỗ trợ thí điểm phát triển 03 điểm du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn nhằm đáp ứng các điều kiện công nhận Điểm du lịch theo quy định của Luật Du lịch, Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch, Quyết định số 3941/QĐ-BKH-CN của Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tiêu chuẩn quốc gia (TCVN 13259:2020) Du lịch cộng đồng - Yêu cầu về chất lượng dịch vụ*” đối với thôn Khuân Bang, xã Như Cố, huyện Chợ Mới; thôn Cồn Poông, xã Nam Cường, huyện Chợ Đồn; thôn Bản Chiêng, xã Đồn Phong, huyện Bạch Thông.

Với mục tiêu nhằm đáp ứng các điều kiện công nhận điểm du lịch theo quy định, đề nghị đơn vị soạn thảo bổ sung thuyết minh về những nội dung còn thiếu, chưa đáp ứng điều kiện công nhận điểm du lịch của các địa điểm trên để đảm bảo các nội dung hỗ trợ phù hợp, nhằm đạt được mục tiêu đề ra.

3. Tại Điều 4 dự thảo Quy định

Tại khoản 1 quy định nguồn vốn thực hiện chính sách bao gồm: Ngân sách tỉnh; nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia; nguồn vốn từ các chương trình, dự án và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Đề nghị làm rõ việc lồng ghép từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (dự án 6) được thực hiện đối với những nội dung nào tại 03 điểm du lịch dự kiến trong dự thảo, bởi tại điểm c khoản 1 Điều 10 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 38/2023/NĐ-CP) quy định nguyên tắc lồng ghép nguồn vốn trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia: “Ưu tiên lồng ghép nguồn vốn các chương trình, dự án khác không thuộc chương trình mục tiêu quốc gia nhưng có cùng mục tiêu, đối tượng thụ hưởng, nội dung hoạt động và được thực hiện trên cùng một địa bàn cấp huyện, cấp xã để phát huy hiệu quả của các chương trình mục tiêu quốc gia”.

4. Tại Điều 5 dự thảo Quy định

4.1. Tại khoản 1 Điều 5

Dự thảo quy định chính sách hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất và phát triển du lịch cộng đồng bao gồm: Hỗ trợ kinh phí đầu tư cổng chào, điểm thông tin du lịch, điểm bán hàng lưu niệm, nhà vệ sinh công cộng, biển chỉ dẫn các điểm tham quan du lịch, chỉnh trang đường làng, ngõ xóm, phát triển sản phẩm du lịch.

- Đề nghị đơn vị soạn thảo nghiên cứu quy định thống nhất giữa nội dung hỗ trợ “*điểm thông tin du lịch, điểm bán hàng du lịch*”, điều kiện hỗ trợ quy định đối với “*điểm thông tin du lịch gắn với điểm giới thiệu và bán sản vật địa phương làm quà tặng du lịch*”.

- Đề nghị bổ sung nội dung thuyết minh về điều kiện hỗ trợ đối với xây dựng nhà điều hành và cung cấp thông tin cho khách du lịch tại điểm có “*diện tích tối thiểu 20m²*”; đối với điểm giới thiệu và bán sản vật địa phương, mỗi gian có “*diện tích tối thiểu 9m²*”.

- Về phương thức hỗ trợ: Dự thảo quy định “*sau khi dự án được cấp ngành chuyên môn có thẩm quyền thẩm định, công nhận và đưa vào khai thác*”, để tránh lúng túng trong quá trình triển khai thực hiện đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu xây dựng quy định/hướng dẫn cụ thể về nội dung này (dự án do chủ thể nào xây dựng? cấp ngành chuyên môn có thẩm quyền là cơ quan nào?...).

- Đối với hoạt động chỉnh trang đường làng, ngõ xóm, phát triển sản phẩm du lịch chưa có quy định về điều kiện hỗ trợ. Đề nghị đơn vị soạn thảo xem xét, bổ sung làm rõ nội dung này.

4.2. Tại khoản 2 Điều 5 dự thảo Quy định

4.2.1. Tại nội dung 1

- Đề nghị đơn vị bổ sung thuyết minh về việc đề xuất mức vay vốn tối đa được hỗ trợ lại suất là 1.000 triệu/nhà với thực tiễn thực hiện việc xây dựng, sửa chữa, cải tạo nhà truyền thống để đảm bảo mức hỗ trợ phù hợp, đủ để khuyến khích, hỗ trợ người dân trong hoạt động này.

- Đề nghị cân nhắc về tính hợp lý trong việc hỗ trợ cùng một mức đối với nhà xây mới và nhà cải tạo, sửa chữa.

4.2.2. Tại nội dung 2

- Dự thảo quy định “*Hỗ trợ kinh phí phát triển mô hình nghề truyền thống của dân tộc gồm: Dệt thổ cẩm; đan lát; cắt may, thêu thùa hoa văn trên bộ trang phục, khăn, túi thổ cẩm...tạo sản phẩm lưu niệm, quà tặng đặc trưng phục vụ khách du lịch*”. Đề nghị đơn vị soạn thảo làm rõ nội dung hỗ trợ “*phát triển mô hình truyền thống của dân tộc*” là những hoạt động nào?

- Dự thảo quy định mức hỗ trợ 50 triệu/mô hình và không quá 03 mô hình/1 điểm du lịch cộng đồng; điều kiện hỗ trợ: tổ chức, cá nhân có nhu cầu phát triển mô hình nghề truyền thống của dân tộc và được chính quyền địa phương xác nhận. Tuy nhiên, trên thực tế có thể phát sinh nhiều mô hình truyền thống cần phát triển đủ điều kiện được hỗ trợ (*số lượng thực tế lớn hơn 03*). Do vậy, đề nghị đơn vị soạn thảo nghiên cứu xây dựng quy định/hướng dẫn về cách thức lựa chọn đối tượng được hỗ trợ để đảm bảo tính khả thi, thuận lợi trong thực hiện.

- Về phương thức hỗ trợ, dự thảo quy định “*Hỗ trợ một lần sau khi cơ sở đi vào hoạt động kinh doanh và được cấp có thẩm quyền thẩm định*”. Đề nghị xác định/hướng dẫn rõ cấp có thẩm quyền thẩm định tại quy định này.

4.3. Tại khoản 4 Điều 5 dự thảo Quy định

Đối với nội dung “*Căn cứ các nội dung và mức hỗ trợ nêu trên, UBND các địa phương có điểm du lịch cộng đồng được chọn tiến hành xây dựng Đề án cụ thể phù hợp với đặc điểm, điều kiện, tiềm năng, nguồn lực của địa phương, gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt mới được triển khai thực hiện*”, đề nghị quy định rõ về “UBND các địa phương có điểm du lịch” (được hiểu là UBND cấp huyện hay cấp xã), đồng thời cân nhắc về việc các địa phương phải xây dựng Đề án cụ thể phù hợp với đặc điểm, điều kiện, tiềm năng, nguồn lực của địa phương bởi thời gian thực hiện các chính sách tương đối ngắn (từ 2023-2026).

5. Nội dung khác: Dự thảo Nghị quyết có quy định về thủ tục hành chính, đề nghị đơn vị soạn thảo thực hiện các nội dung về kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định.

III. VỀ NGÔN NGỮ, THỂ THỨC, KỸ THUẬT TRÌNH BÀY VĂN BẢN

1. Tại phần tên gọi của dự thảo Nghị quyết đề nghị bổ sung từ “*ban hành*” vào trước từ “*quy định*” thành “*Ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ thí điểm phát triển điểm du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2023-2026*”.

2. Tại Điều 1 dự thảo Nghị quyết, đề nghị trình bày theo hướng quy định phạm vi điều chỉnh của văn bản là quy định một số chính sách hỗ trợ thí điểm phát triển 03 điểm du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn gồm:

- Thôn Khuân Bang, xã Như Cồ, huyện Chợ Mới;
- Thôn Cồn Poông, xã Nam Cường, huyện Chợ Đồn;
- Thôn Bản Chiêng, xã Đôn Phong, huyện Bạch Thông.

3. Tại Điều 2 dự thảo Nghị quyết, đề nghị bỏ nội dung: “*Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện đầu tư, kinh doanh dịch vụ phát triển du lịch trên địa bàn các điểm du lịch cộng đồng nêu trên, cụ thể:*”.

4. Đề nghị sửa nội dung “*Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khoá X, kỳ họp thứ 14*” tại phần quy định cơ quan quyết nghị; và nội dung “*Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khoá X, phiên họp thứ...*” tại đoạn cuối dự thảo Nghị quyết thành “*Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khoá X, kỳ họp thứ 15 (kỳ họp chuyên đề)*”.

5. Tại khoản 3 Điều 3 dự thảo Quy định, đề nghị trình bày lại đảm bảo khoa học, logic hơn.

6. Tại Điều 5 dự thảo Quy định:

- Bỏ cụm từ “Chính sách 1” “Chính sách 2” “Chính sách 3” “Chính sách 4” tại các khoản 1, 2, 3, 4 ; “Nội dung 1” “Nội dung 2” tại khoản 2 Điều 5 dự thảo.

- Đề nghị chuyển đoạn “**Căn cứ các nội dung và mức hỗ trợ nêu trên, UBND các địa phương có điểm du lịch cộng đồng được chọn tiến hành xây dựng Đề án cụ thể phù hợp với đặc điểm, điều kiện, tiềm năng, nguồn lực của địa phương, gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt mới được triển khai thực hiện*” thành khoản 5 Điều 5 dự thảo Quy định.

- Đề nghị trình bày các nội dung tại Điều này theo bố cục điều, khoản, điểm.

7. Rà soát, chỉnh sửa lỗi chính tả trong văn bản

Trên đây là báo cáo thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ thí điểm phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2023-2026, Sở Tư pháp gửi Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Sở VH-TT-DL;
- Giám đốc Sở;
- PGĐ sở (đ/c Trung);
- Lưu: VT, XD&KTVB.

GIÁM ĐỐC

Hà Thị Đào